## 1. Mômen quán tính của một số vật rắn thường gặp

Các vật thể dạng đường, khối lượng trên một đơn vị chiều dài: $\rho = m/l \ (kg/m)$		
Hình vẽ	Khối lượng, trọng tâm	Mômen quán tính
$ \begin{array}{c} \downarrow \\ \downarrow \\$	$\rho = m/l \ (kg/m)$	$J_x = 0$ $J_y = J_z = \frac{1}{12}ml^2$
	$m = \rho.2\pi r$	$J_z = mr^2$ $J_x = J_y = \frac{1}{2}mr^2$
Vành tròn		
$\begin{array}{c c} x \\ \hline x_c \\ \hline x_c \\ \hline \end{array}$ Cung tròn	$m = \rho.2\alpha r$ $x_c = r \frac{\sin \alpha}{\alpha}$	$J_{x} = \frac{1}{2}mr^{2} \left(1 - \cos \alpha \frac{\sin \alpha}{\alpha}\right)$ $J_{y} = J_{x} = \frac{1}{2}mr^{2} \left(1 + \cos \alpha \frac{\sin \alpha}{\alpha}\right)$ $J_{z} = mr^{2}$
$ \begin{array}{c c}  & & & & & \\  & & & & & \\  & & & & & \\  & & & &$	$m = \rho.ab$	$J_x = \frac{1}{22}mb^2$ $J_y = \frac{1}{12}ma^2$ $J_z = \frac{1}{12}m(a^2 + b^2)$
Hình chữ nhật		
C r x	$m = \rho.\pi \left(R^2 - r^2\right)$	$J_{x} = J_{y} = \frac{1}{4} m (R^{2} + r^{2})$ $J_{z} = \frac{1}{2} m (R^{2} + r^{2})$
Hình vành khăn		

C X	$m = \rho . \pi R^2$	$J_x = J_y = \frac{1}{4}mR^2$ $J_z = \frac{1}{2}mR^2$
Đĩa tròn		
Khối cầu đồng chất khối lượng m		Z <sub>↑</sub>
bán kính $r$ $J_x = J_y = J_z = \frac{2}{5}mr^2$		r
Công thức chuyển trục song song: $J_z = J_{z_c} + mh^2$		

## 2. Định lý biến thiên mômen động lượng:

- ightharpoonup Mô men động lượng của vật rắn quay quanh một trục cố định z:  $L_z = J_z \omega$ .
- ightharpoonup Định lý biến thiên mô men động lượng của cơ hệ đối với một điểm:  $\frac{d\vec{L}_o}{dt} = \sum \vec{m}_o(\vec{F}_k^e)$
- ightharpoonup Định lý biến thiên mô men động lượng của cơ hệ đối với một trục:  $\frac{dL_z}{dt} = \sum m_z (\vec{F}_k^e)$
- ightharpoonup Phương trình vi phân chuyển động của vật rắn quay quanh một trục cố định:  $J_z \varepsilon = \sum m_z (\vec{F}_k^e)$
- Pịnh lý bảo toàn mômen động lượng:  $\sum \vec{m}_{O}(\vec{F}_{k}^{e}) = 0 \Rightarrow \vec{L}_{O} = const$  $\sum m_{z}(\vec{F}_{k}^{e}) = 0 \Rightarrow L_{z} = const$

Nếu tổng mômen của ngoại lực tác dụng lên vật rắn đối với một điểm/một trục bằng không thì mômen động lượng của vật rắn đối với một điểm/một trục được bảo toàn (Mô men động lượng thời điểm đầu bằng mô men động lượng thời điểm sau:  $L_0$ = $L_1$ )

Phương trình vi phân chuyển động của vật rắn phẳng:

Tọa độ đề các	Toạ độ tự nhiên
$\int m\ddot{x}_c = \sum X_k^e$	$\left[M\ddot{s}_{C} = \sum F_{k}^{e}\right]_{t}$
$\left\{ m\ddot{y}_{c}=\sum Y_{k}^{e}\right\}$	$\left  \left\{ M \frac{v_C^2}{\rho} = \sum F_k^e \right _n \right $
$J_{z_C} \varepsilon = \sum m_{z_C} (\vec{F}_k^e)$	$J_{z_c} \varepsilon = \sum m_{z_c} (\vec{F}_k^e)$